TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2018/HSST
Ngày: 30-01-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đặng Thị Ngọc Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Huy Giáp và bà Trần Thị Quỳnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Phát - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà: Ông Cao Văn Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, Tòa án tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 01/2018/HSST, ngày 03/01/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2018/HSST-QĐ, ngày 11/01/2018 đối với bị cáo:

Huỳnh Duy Q (tên gọi khác: Quang A) Sinh ngày 11 tháng 5 năm 1978 tại: Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp P, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Long A và bà Đỗ Thị H; có vợ và 02 con (01 con với Vũ Hoàng Phượng U. Bị cáo khai còn có 01 con với Phạm Thị Gương T nhưng không có tên của bị cáo trong giấy khai sinh con); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: tốt; bị bắt tạm giam ngày 29/7/2017 (Có mặt).

- Người làm chứng:

1. Chị Vũ Hoàng Phượng U, sinh năm 1977 (vắng mặt)
2. Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1959 (vắng mặt)
3. Chị Phạm Thị Gương T, sinh năm 1975 (vắng mặt)
4. Anh Lâm Ngọc H1, sinh năm 1987 (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ ngày 28/12/2010, lực lượng trinh sát Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về Ma túy Công an huyện Trảng Bom phối hợp với Công an xã B, huyện T bắt quả tang Vũ Hoàng Phượng U, sinh năm: 1977, nơi đăng ký HKTT: Ấp P, xã B, huyện T, tỉnh Đ đang bán 01 tép ma túy (Heroin) cho đối tượng Lâm Ngọc H1 (H Chùa), sinh năm: 1987 với giá 100.000 đồng tại nhà riêng của vợ chồng U ở ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom.

Khám xét nơi ở của Vũ Hoàng Phượng U, Công an thu giữ tổng số 28 (hai mươi tám) đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột màu trắng. Tại Bản kết luận giám định số: 477/GĐMT-PC54 ngày 31/12/2010 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Chất bột màu trắng chứa trong đoạn ống nhựa mà U bán cho Lâm Ngọc H1 có thành phần Heroin, trọng lượng là: 0,0255 gam; Chất bột màu trắng chứa trong 28 (hai mươi tám) đoạn ống nhựa thu giữ trong nhà của Uyên đều có thành phần Heroin, có tổng trọng lượng là 0,6629 gam.

Trong quá trình điều tra, Vũ Hoàng Phượng U (vợ Q) và Đỗ Thị H (mẹ Q) khai nhận: Toàn bộ số ma túy khi Công an thu giữ tại nhà riêng của U và H là do Huỳnh Duy Q đi mua về, sau đó phân nhỏ để bán trực tiếp cho các đối tượng nghiện, những lúc Q không có ở nhà thì dặn U và H nếu có ai đến hỏi mua ma túy và Q điện về thì giao cho người đó và lấy tiền với giá 100.000 đồng/tép ma túy. Vào lúc 12 giờ ngày 28/12/2010, khi U và H đang ngồi ở nhà thì Lâm Ngọc H (Hiếu C) đến hỏi mua 01 tép ma túy để sử dụng. U và H nói không có ma túy, H1 lấy điện thoại di động gọi cho Huỳnh Duy Q. Sau đó đưa điện thoại cho U và H nghe điện thoại, Q nói với U và H bán cho H1 01 tép ma túy với giá 100.000 đồng, đồng thời chỉ chỗ cất dấu ma túy. U và H đồng ý, H đi đến chỗ cất dấu ma túy lấy 01 tép ma túy bán cho H1 và nhận 100.000 đồng thì bị Công an bắt quả tang cùng vật chứng. Ngoài ra, Đỗ Thị H còn khai nhận trước đó đã bán ma túy cho Lâm Ngọc H1 (Hiếu C) khoảng 03 đến 04 lần, mỗi lần 01 tép với giá 100.000 đồng tại nhà riêng của H. Số tiền bán ma túy, H đều đưa lại cho Q (Tại các bút lục số: 111-122).

Phạm Thị Gương T (Bạn gái của Q) khai nhận: Giữa T và Huỳnh Duy Q không có đăng ký kết hôn, nhưng sống chung với nhau như vợ chồng và có 01 con chung, Q thường đến nhà T ở ấp P, xã B, huyện T và mang ma túy đến và dặn T nếu có ai đến hỏi mua ma túy, Q sẽ điện về báo cho T biết để bán với giá 100.000 đồng/tép ma túy, T đồng ý và đã bán cho nhiều đối tượng như: Bán cho Lâm Ngọc H (H Chùa) nhiều lần, bán cho Nguyễn Mai T (T Mắt Nâu) từ 03 đến 04 lần, mỗi lần một tép với giá 100.000 đồng (Tại các bút lục: 90; 93-94; 123-132).

Lâm Ngọc H (H Chùa) khai nhận: Bản thân nghiện ma túy, nên đã nhiều lần mua ma túy của Q, những lúc Q không có ở nhà thì gọi điện thoại cho Q rồi đến gặp mẹ của Q là bà Đỗ Thị H, vợ của Q là chị Vũ Hoàng Phượng U hoặc là

bạn gái của Q là Phạm Thị Gương T để mua ma túy, cứ mỗi tép ma túy với giá 100.000 đồng (Tại các bút lục: 136-142).

Nguyễn Mai T (T mắt nâu) khai nhận: Bản thân nghiện ma túy, T đã mua ma túy của Q khoảng hơn 10 lần, mua ma túy của Phạm Thị Gương T 03 lần, mua ma túy của bà H 02 lần. Mỗi lần mua từ 01 đến 02 tép, mỗi tép có giá 100.000 đồng (Tại các bút lục: 143-144).

Lâm Nguyên P (P Anh) khai nhận: Bản thân nghiện ma túy, P đã nhiều lần (05 đến 06 lần) gọi điện thoại cho Q theo số máy 01697.254.419 để mua ma túy. Mỗi lần mua 01 tép ma túy với giá 100.000 đồng/tép, lần mua ma túy của Q lần gần nhất vào ngày 27/10/2010. Còn các lần trước đó không nhớ rõ, chỉ nhớ sau khi gọi điện thoại thì Q hẹn địa điểm ở đâu thì đến đó để mua ma túy của Q (Tại các bút lục: 147-150).

Đối với bị cáo Huỳnh Duy Q, khi biết được Đỗ Thị H, Vũ Hoàng Phượng U và Phạm Thị Gương T bị bắt, Q đã bỏ trốn khỏi địa phương nhiều năm liền. Sau khi bị bắt, tại bút lục số 79, 80, 81, bị cáo Q có thừa nhận đi mua ma túy về và bán cho các con nghiện là Lâm Ngọc H (H Chùa) và Nguyễn Mai T (T mắt nâu) khoảng 7 lần. Ngoài ra, Q còn nói với mẹ là Đỗ Thị H, vợ Vũ Hoàng Phượng U và bạn gái Phạm Thị Gương T cùng tham gia bán ma túy với Q. Tuy nhiên, ở các lời khai sau, Q chỉ thừa nhận hành vi bán ma túy cho Lâm Ngọc H 01 lần vào ngày 28/12/2010 thông qua mẹ và vợ của Q.

Tại bản Cáo trạng số 160/CT/VKS-HS, ngày 13/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố bị cáo Huỳnh Duy Q về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 2 điều 194 của Bộ luật hình sự. Tại quyết định số 06/QĐ-VKS, ngày 29/12/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Q.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Huỳnh Duy Q ở cầu vượt Trạm 2, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh, do không biết nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở điều tra xử lý.

Đối với Lâm Ngọc H (H Chùa), Nguyễn Mai T (T Mắt Nâu) và Lâm Nguyên P là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Trảng Bom đã ra Quyết định xử phạt hành chính.

Vật chứng của vụ án đã được xử lý tại Bản án số: 60/2011/HSST ngày 15/5/2011 (Tại các bút lục số: 157-159).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Huỳnh Duy Q phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, khoản 2 Điều 194 BLHS.

- Xử phạt bị cáo: Từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

- Các biện pháp tư pháp: vật chứng của vụ án được xử lý tại Bản án số: 60/2011/HSST ngày 15/5/2011

- Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên Tòa, bị cáo Q chỉ thừa nhận bán ma túy 01 lần cho Lâm Ngọc H vào ngày 28/12/2010 thông qua Vũ Hoàng Phượng U (vợ Q) và Đỗ Thị H (mẹ Q) bằng điện thoại còn những lần bán ma túy khác bị cáo không đồng ý với truy tố của Viện kiểm sát. Tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ sau đây:

Mẹ bị cáo là Bà Đỗ Thị H, vợ của bị cáo là Vũ Hoàng Phượng U, và bạn gái của bị cáo là Phạm Thị Gương T đều thừa nhận bị cáo là người mua ma túy về sử dụng và để cho họ (H, U, T) bán lại cho con nghiện khi bị cáo gọi con nghiện tới nhà, tiền bán ma túy đưa lại cho bị cáo (Bút lục 89 – 129). Những lời khai này phù hợp với lời khai của Lâm Ngọc H (H Chùa), Nguyễn Mai T (Tmắt nâu). Cụ thể, H thừa nhận đã mua ma túy trực tiếp từ bị cáo Q nhiều lần, lần cuối cùng mua của Q 01 tép vào ngày 23/12/2010 tại nhà T bạn gái Q; mua của bà Htừ 3-4 lần mỗi lần đều được bị cáo Q đồng ý, lần cuối mua là ngày 26/12/2010 tại nhà bà H và chị U tại ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn; mua của T nhiều lần, những lần đầu đều điện thoại thông qua bị cáo Q để mua. Mỗi lần H mua từ 01 đến 02 tép giá mỗi tép 100.000 đồng (Bút lục 137-142). Nguyễn Mai T thừa nhận mua ma túy của bị cáo Q hơn 10 lần, lần gần nhất là cách ngày bị mời làm việc (28/12/2010) khoảng 2 tuần; mua của bà T 03 lần, lần gần nhất là cách ngày bị mời làm việc (28/12/2010) khoảng 1 tháng; mua của H 2 lần, lần gần đây nhất là sáng ngày 28/12/2010. Mỗi lần T mua khoảng 1 đến 2 tép, giá mỗi tép 100.000 đồng (bút lục 143).

Tại bút lục 79, 80, 81 bị cáo Q cũng thừa nhận chính bị cáo là người đi mua ma túy về và bán cho các con nghiện là Lâm Ngọc H (H Chùa) và Nguyễn Mai T (T mắt nâu). Ngoài ra, bị cáo còn nói với mẹ là Đỗ Thị H, vợ Vũ Hoàng Phượng U và bạn gái Phạm Thị Gương T cùng tham gia bán ma túy với bị cáo.

Lâm Nguyên P (P Anh) khai nhận đã mua ma túy của Q từ 05 đến 06 lần, mỗi lần mua 01 tép ma túy với giá 100.000 đồng/tép tại hẻm nhà Q, lần mua ma túy của Q gần nhất là ngày 27/10/2010 (Tại các bút lục: 147-150).

Từ các phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng thời gian từ tháng 7 năm 2010 đến ngày 28/12/2010, bị cáo Qđã nhiều lần đi thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy (Hêrôin) về để sử dụng và phân nhỏ thành nhiều tép để bán cho các đối tượng Lâm Ngọc H, Nguyễn Mai T, Lâm Nguyên P tại các địa điểm khác nhau trên địa bàn ấp P, xã B, huyện T để kiếm lời. Ngoài ra, trong khoảng thời gian đó, Q thông qua mẹ của mình là bà Đỗ Thị

H, vợ Vũ Hoàng Phượng U và bạn gái là Phạm Thị Gương T để bán ma túy (Hêrôin) cho Lâm Ngọc H (H Chùa) và Nguyễn Mai T (T Mắt Nâu) nhiều lần mội lần từ 1 đến 2 tép, giá mỗi tép 100.000 đồng tại nhà của H và T thuộc địa bàn xã B.

Như vậy, hành vi mà bị cáo thực hiện đã phạm vào tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, khoản 2 Điều 194 BLHS.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây thiệt hại cho lợi ích của nhà nước, của xã hội và gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo Q phạm tội mang tính chất đồng phạm với bị cáo H, T và U (đã bị xử trước đó), trong đó, Q giữ vai trò chính nhưng chỉ ở mức độ đồng phạm giản đơn.

Xét nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thì thấy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và cũng không có tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào.

[3] Về biện pháp tư pháp: Vật chứng của vụ án được xử lý tại Bản án số: 60/2011/HSST ngày 15/5/2011 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Xét đề nghị về hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom thì thấy phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Xét tính hợp pháp của các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì thấy đúng với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009)

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Duy Q (tên gọi khác: Q Ẩn) phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/7/2017.

2. Về án phí: Áp dụng điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 buộc bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom;
- Bộ phận T.H.A hình sự;
- T.H.A.H.S Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Ngọc Loan